

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2025/HS-ST

Ngày: 28/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lăng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Thành Thông

Bà Đinh Thị Thanh Giang (Giáo viên)

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thư - Thư ký viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2025/TLST-HS ngày 09/9/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2025/QĐXXST-HS ngày 12/9/2025 đối với bị cáo:

Lâm Nguyễn Tài L, sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: khu phố HT, xã PH, Thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số 077095000514; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lâm Văn T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1970; Vợ: Dương Xuân Thiên T; Có 01 người con, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Hữu L – thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- Bị hại: Trần Bảo N, sinh ngày 25/12/2008; Nơi cư trú: xxx, khu phố PN1, phường AH, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Trần Minh N, sinh năm 1988; Nơi cư trú: khu phố LT 1, phường AH, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

Văn Thúy N, sinh năm 1986; Nơi cư trú: xxx, khu phố PN 1, phường AH, tỉnh Vĩnh Long (Bà N ủy quyền cho ông Trần Minh N theo văn bản ủy quyền ngày 13/8/2025)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thị Yên N – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre (có mặt).

- *Bị đơn dân sự*: Nguyễn Công T, sinh năm 1965; Địa chỉ: ấp MT, xã PL, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng Thương mại cổ phần SGTT; Địa chỉ trụ sở: xx-xx NKKN, Phường XH, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Phước L, sinh năm 1991 – Trưởng phòng giao dịch GT; Địa chỉ: xxx ấp x, xã GT tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 31/10/2024, Lâm Nguyễn Tài L, điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H - 006.68 lưu thông trên Quốc lộ 57C theo hướng thành phố Bến Tre đi huyện Ba Tri. Khi lưu thông đến địa phận ấp Phú Hòa, xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (nay là ấp Phú Hòa, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long) do mệt mỏi, không chú ý quan sát các phương tiện lưu thông phía trước trên đường nên L đã để phần hông bên phải của cản trước và phần mặt trước phía dưới hông cửa trước bên phải của xe ô tô Biển kiểm soát 71H-006.68 đụng vào tay cầm lái bên trái của xe đạp điện do em Trần Bảo N điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả em Trần Bảo N bị chấn thương sọ não được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Nguyễn Đình Chiểu, sau đó chuyển Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 04/11/2024 xuất viện.

Cơ quan điều tra tạm giữ:

- Một xe Đạp điện màu đỏ, đen nhãn hiệu BOMELLI
- Một kẹp tóc màu trắng hình bông hoa 5 cánh.
- Một xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H-006.68
- Một Giấy phép lái xe hạng D số 770161000811 mang tên Lâm Nguyễn Tài

L

- Một Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H-006.68.

Hiện trường vụ án xảy ra tại KM 20 + 600 QL57C ấp Phú Hòa, xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (nay là ấp Phú Hòa, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long). Hiện trường bị xáo trộn một phần do các phương tiện lưu thông qua lại trên đường và công tác sơ, cấp cứu nạn nhân.

- Đoạn đường nơi xảy ra vụ án là đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 08m, có vạch kẻ đường đứt quãng chia thành hai chiều lưu thông.

- Tiến hành khám nghiệm hiện trường lấy hướng thành phố Bến Tre đi huyện Ba Tri làm hướng khám nghiệm chọn lề đường bên phải làm chuẩn, chọn trụ KM 26 + 600 làm cột mốc cố định, ghi nhận được các dấu vết như sau:

+ Từ cột mốc cố định theo hướng khám nghiệm 17,70m là đầu vết cày 01. Vết cày 01 dạng xước in xuống mặt lộ nhựa có kích thước 1,27m x 0,02m có chiều hướng từ thành phố Bến Tre đến huyện Ba Tri, nằm ở phần đường bên phải; đầu vết cày cách lề phải là 01m20, cuối vết cày cách lề phải là 1,15m.

+ Từ vị trí đầu vết cày 01 cách đầu vết cày 02 là 0,75m. Vết cày 02 dạng xước liên tục in xuống mặt lộ nhựa, có kích thước 0,15m x 0,03m. Vết cày nằm ở phần đường bên phải chiều hướng từ thành phố Bến Tre về huyện Ba Tri, đầu vết cày cách lề phải là 1,10m, cuối vết cày cách lề phải 1,15m.

+ Từ vị trí cuối vết cày 02 cách đầu vết cày 03 là 0,70m. Vết cày 03 là dạng xước liên tục in xuống mặt lộ nhựa, có kích thước 0,35m x 0,01m, chiều hướng từ thành phố Bến Tre về huyện Ba Tri, nằm ở phần đường bên phải. Đầu vết cày cách lề phải 0,60m, cuối vết cày cách lề phải 0,55m.

+ Từ vị trí cuối vết cày 03 cách đầu vết cày 04 là 1,40m. Vết cày 04 dạng xước in xuống mặt lộ nhựa có hướng từ thành phố Bến Tre về huyện Ba Tri, có kích thước 0,15m x 0,02m nằm ở phần đường bên phải. Đầu vết cày cách lề phải là 0,85m, cuối vết cày cách lề phải là 0,75m.

+ Từ vị trí điểm cuối vết cày 03 cách trục sau xe Đạp điện là 1,30m. Xe Đạp điện có màu đỏ, đen nằm ngã lật nghiêng bên phải, ở phần đường bên phải. Đầu xe quay về hướng thành phố Bến Tre đuôi xe quay về hướng huyện Ba Tri. Trục sau xe cách lề phải 0,5m, trục trước xe cách lề phải là 0,15m.

+ Từ vị trí trục trước xe Đạp điện cách đầu vùng cỏ bị đè bẹp là 7,20m, vùng cỏ ngã bị đè bẹp có kích thước 1,5m x 0,6m, vị trí vùng cỏ nằm ở phần đất bên ngoài lề đường bên phải, điểm gần nhất cách lề phải là 0,5m, điểm xa nhất cách lề phải là 1,90m. Trong vùng cỏ bị đè bẹp có kẹp tóc màu trắng hình bông hoa 5 cánh, vị trí kẹp tóc cách lề đường bên phải là 0,7m.

+ Từ vị trí trục trước xe Đạp điện cách trục sau bên phải xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H - 006.68 là 41,50m. Xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H - 006.68 dừng ở phần đường bên phải, đầu xe quay về hướng huyện Ba Tri, đuôi xe quay về hướng thành phố Bến Tre. Trục trước bên phải xe cách lề đường bên phải là 0,4m, trục sau bên phải xe cách lề đường bên phải là 0,35m. Trục trước và trục sau xe nằm ngoài lề đường bên phải.

- Tại Biên bản khám phương tiện đối với xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H - 006.68 ghi nhận:

+ Mặt trước hông bên phải của cản trước có vết ma sát, kích thước 20cm x 08cm, trong vùng ma sát có dính chất màu đen. Điểm thấp nhất cách mặt đất là 51cm, điểm gần nhất cách trục trước bên phải là 81cm.

+ Trên khe đèn chiếu sáng phía trước bên phải có dính tay kéo của khóa kéo bằng kim loại có kích thước 06cm x 02cm, trên tay kéo có cột dây màu trắng.

Điểm thấp nhất của vị trí tay kéo cách mặt đất là 70cm, điểm gần nhất cách trục trước bên phải là 107cm.

+ Mặt trước phía dưới hông cửa trước bên phải có vết trầy xước, bong tróc sơn, có kích thước dài 21cm, rộng 03cm, thụng từ trước ra sau. Trong vùng thụng có dính chất màu đỏ kích thước dài 01cm, rộng 0,3cm. Điểm thấp nhất của chất màu đỏ cách mặt đất là 56cm, điểm gần nhất của chất màu đỏ cách trục trước bên phải là 80cm.

+ Mặt ngoài lớp bánh xe trước bên phải có vết ma sát: vết ma sát 1 có kích thước 34cm x 11cm điểm gần nhất cách chữ "M" trong dòng chữ "MULTI TRANS" trên lớp xe là 16cm; vết ma sát 02 có kích thước 18cm x 03cm, để gần nhất cách chữ "R" trong dòng chữ "RADIAL" trên lớp xe là 10cm.

+ Phương tiện không có lắp thiết bị giám sát hành trình; hệ thống lái, đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng, còi, phanh, gương, gạt nước, hệ thống điều khiển còn hoạt động; hệ thống máy còn hoạt động.

- Tại Biên bản khám phương tiện đối với xe đạp điện màu đỏ, nhãn hiệu BOMELLI ghi nhận:

+ Tay cầm lái bên trái bị lệch từ trước ra sau.

+ Cổ xe bị lệch từ sau ra trước, từ trái sang phải.

+ Phần cao su đầu cần đạp bên phải có vết trầy xước, mài mòn, kích thước 07cm x 03cm.

+ Óp nhựa phía sau bên phải có vết trầy xước, kích thước 05cm x 03cm có dính đất và cát.

+ Mặt ngoài gác chân sau bên phải có vết trầy xước, kích thước 05cm x 0,2cm, cong từ dưới lên trên.

+ Ốc trục sau bên phải có vết trầy xước, kích thước 01cm x 01 cm.

+ Vành bánh xe sau bên phải bị vỡ, kích thước 14cm x 01cm.

+ Cần đạp bên trái bị cong từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, phần cao su trên bàn đạp có vết ma sát, kích thước 07cm x 07cm.

+ Chông giữa của xe bên trái có vết nứt, mặt ngoài bên trái cần đạp chông giữa có vết ma sát, kích thước 09cm x 02cm.

+ Mặt ngoài phần kim loại yên sau bên trái có vết trầy xước, kích thước 09cm x 1,5cm và dính chất màu đỏ, điểm thấp nhất cách mặt đất là 57cm.

+ Bánh xe sau, một phần lớp xe rời khỏi vành xe. Mặt ngoài bên trái lớp xe và vành xe có vết ma sát, kích thước vết ma sát là 30cm x 04cm.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 29/25/KLTTCT-TTPYBT ngày 07/02/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận thương tích của em Trần Bảo N như sau:

- Các kết quả chính:

- + Sẹo phẫu thuật trán - đỉnh - thái dương phải, kích thước trung bình.
- + Khuyết sọ trán - đỉnh - thái dương phải, kích thước 11cm x 11 cm đáy pháp phòng.
- + Mất răng 21, 22
- + Tổn thương não gây di chứng liệt $\frac{1}{2}$ người trái mức độ vừa.
- + Sẹo gôi phải, kích thước trung bình
- + Sạm da gôi trái, lưng các ngón 2, 3, 4, 5 bàn chân phải, bàn chân trái, ngón 1, 2 bàn chân trái.
- + Gãy cung gò má trái.

- Kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Bảo N tại thời điểm giám định là 77%, áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

Đối với xe đạp điện bị hư hỏng không đáng kể, bị hại Trần Bảo N và đại diện theo pháp luật của bị hại từ chối định giá, không yêu cầu bị can và chủ xe ô tô tải bồi thường giá trị xe Đạp điện bị hư hỏng.

Ngày 27/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long) đã trả cho Trần Bảo N một xe Đạp điện, màu sơn đỏ, đã qua sử dụng và một kẹp tóc màu trắng hình bông hoa 05 cánh.

Đối với xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H - 006.68, Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật phương tiện 71H - 006.68 là phương tiện liên quan đến vụ án nhưng thuộc quyền sở hữu riêng của ông Nguyễn Công T, ông T đang thế chấp xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H - 006.68 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần SGT - Chi nhánh BT - Phòng giao dịch GT hiện còn dư nợ 200.000.000 đồng. Do ông T chưa bồi thường hết số tiền theo yêu cầu của bị hại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long tiếp tục tạm giữ để giải quyết vụ án theo luật định.

Đối với Giấy phép lái xe số 770161000811, hạng D do Sở giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là thành phố Hồ Chí Minh) cấp cho bị can Lâm Nguyễn Tài L vào ngày 07/01/2022, Giấy phép có giá trị sử dụng đến ngày 07/01/2027 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long tiếp tục tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSKV5 ngày 08/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Vĩnh Long truy tố bị cáo Lâm Nguyễn Tài L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị hại Trần Bảo L xác định ngày 31/10/2024, bị hại điều khiển xe đạp điện để đi học thì bị tai nạn giao thông chấn thương sọ não với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 77%, bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Trần Minh N trình bày: Trần Bảo N là con của ông và bà Văn Thúy N, trên đường điều khiển xe đạp điện đi học thì bị

bị cáo điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H-006.68 tránh vượt không an toàn, va chạm vào xe đạp điện của bị hại dẫn đến bị hại ngã xe và chấn thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 77%.

Quá trình điều trị thì chi phí điều trị là 225.365.190 đồng; chi phí mua vật dụng phục vụ cho việc điều trị là 6.800.000 đồng; chi phí ăn uống phục hồi sức khỏe là 33.680.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường cho bị hại tiền tổn thất tinh thần là $38,5 \text{ tháng} \times 2.340.000 \text{ đồng/tháng} = 90.090.000 \text{ đồng}$; tiền thuê người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị là 33.840.000 đồng (gồm 188 ngày $\times$ 180.000 đồng/ngày), tiền bà N mất thu nhập trong thời gian chăm sóc nuôi bệnh bị hại là 36.141.365 đồng do bị hại bị thương đặc biệt nghiêm trọng nên cần có nhiều người chăm sóc cùng lúc; bị hại còn phải nhiều lần tái khám, thực hiện nhiều phẫu thuật như ghép sọ nên chi phí điều trị trong khoảng thời gian sắp tới rất nhiều. Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại xác định chỉ yêu cầu bồi thường số tiền điều trị trong thời gian sắp tới là 124.000.000 đồng, giới hạn yêu cầu bồi thường trong các khoản tiền này mà sau này sẽ không yêu cầu bổ sung. Tổng cộng là 549.916.500 đồng. Bị cáo và ông T đã bồi thường cho bị hại số tiền 134.200.000 đồng trong đó bị cáo đã bồi thường 92.200.000 đồng, ông T bồi thường 42.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu ông T và bị cáo liên đới bồi thường tiếp số tiền là 415.716.500 đồng và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, do ngủ gật, đến khi phát hiện xe của bị hại thì khoảng cách quá gần nên không xử lý được mà để xảy ra tai nạn, bị cáo đồng ý cùng ông Nguyễn Công T liên đới bồi thường toàn bộ như yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo và ông T đã bồi thường được số tiền 134.200.000 đồng và đồng ý liên đới bồi thường số tiền còn lại là 415.716.500 đồng.

Bị đơn dân sự Nguyễn Công T trình bày: Xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H-006.68 là của ông, ông thuê bị cáo điều khiển xe với giá mỗi chuyến xe là 700.000 đồng, ngày xảy ra tai nạn ông cũng thuê bị cáo điều khiển xe, chính ông cũng có mặt trên xe vào thời điểm xảy ra tai nạn nhưng do ông ngủ nên không chứng kiến được sự việc. Xe này hiện ông đang thế chấp để vay tiền tại Ngân hàng Thương mại cổ phần SGTT – Chi nhánh BT – Phòng Giao dịch GT, số tiền ông còn nợ ngân hàng là 200.000.000 đồng. Ông đồng ý liên đới cùng bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền mà bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu. Ông và bị cáo đã bồi thường cho bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 134.200.000 đồng trong đó bị cáo đã bồi thường 92.200.000 đồng, ông bồi thường 42.000.000 đồng; ông đồng ý liên đới cùng bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 415.716.500 đồng.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Thương mại cổ phần SGTT vắng mặt nhưng quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác định ông Nguyễn Công T còn nợ ngân hàng số tiền 200.000.000 đồng theo hợp đồng vay số 202126333659, thế chấp xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H-006.68, có đăng ký thế chấp. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản là xe ô tô tải để giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án này thì phía ngân hàng đồng ý tuy nhiên tiền xử lý phương tiện đề nghị ưu tiên thanh toán cho ngân hàng trước, phần còn lại cơ quan có thẩm quyền xử lý để giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại với số tiền 92.200.000 đồng và đồng ý liên đới cùng ông Nguyễn Công T tiếp tục bồi thường cho bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 415.716.500 đồng; bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi con còn nhỏ có bệnh tự kỷ ở trẻ em; bị cáo từng có thời gian công tác tại Quần đảo Trường Sa – Nhà giàn DK1; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại thống nhất với tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo. Các yêu cầu bồi thường thiệt hại của đại diện hợp pháp của bị hại là chính đáng, là thiệt hại thực tế phát sinh, bị hại bị tổn thương cơ thể nghiêm trọng, còn phải tiếp tục điều trị với các ca phẫu thuật nhưng chỉ yêu cầu giải quyết phần trách nhiệm dân sự dứt điểm trong lần xét xử này với tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 549.916.500 đồng trong đó bị cáo đã bồi thường 92.200.000 đồng, ông T bồi thường 42.000.000 đồng; đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại với bị đơn dân sự, bị cáo, buộc ông T và bị cáo tiếp tục liên đới bồi thường số tiền 415.716.500 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: bị cáo Lâm Nguyễn Tài L đã điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H – 006.68 nhưng thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn, va chạm vào xe đạp điện do bị hại Trần Bảo N điều khiển cùng chiều phía trước dẫn đến bị hại ngã xe và bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 77% nên Cáo trạng truy tố bị cáo về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là phù hợp luật định và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm cũng đủ sức cải tạo bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long) trả cho bị hại một xe Đạp điện màu sơn đỏ, đã qua sử dụng và một kẹp tóc màu trắng hình bông hoa 05 cánh.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) Giấy phép lái xe số 770161000811, hạng D mang tên Lâm Nguyễn Tài L.

- Tiếp tục tạm giữ một xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H - 006.68, Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật phương tiện 71H - 006.68 để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 584, 585, 586, 589, 590, 601 đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo Lâm Nguyễn Tài L và ông Nguyễn Công T đồng ý liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại Trần Bảo L và người đại diện hợp pháp cho N là ông Trần Minh N, bà Văn Thúy N số tiền 549.916.500 đồng. Ghi nhận ông T và bị cáo L đã bồi thường số tiền 134.200.000 đồng. Buộc ông T và bị cáo liên đới tiếp tục bồi thường số tiền 415.716.500 đồng. Ghi nhận bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với xe Đạp điện bị hư hỏng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21/10/2024 bị cáo Lâm Nguyễn Tài L đã điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H – 006.68 đến Quốc lộ 57C thuộc địa phận ấp Phú Hòa, xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm (nay là phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long) nhưng do thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn, va chạm vào xe đạp điện do bị hại Trần Bảo N điều khiển cùng chiều phía trước dẫn đến bị hại ngã xe và bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 77%.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng cầu thả, không tập trung quan sát điều khiển, không giữ khoảng cách an toàn, vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, hậu quả làm bị hại Trần Bảo N bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 77%. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố.

[4] Xét T chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấy rằng, bị cáo nhận thức được bản thân đang điều khiển xe ô tô tải là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng cầu thả, không tập trung quan sát điều khiển, không giữ khoảng cách an toàn, dẫn đến tai nạn, gây tổn hại nghiêm trọng về sức khỏe, tinh thần cho bị hại không gì bù đắp được nên cần phải có hình phạt tương xứng.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho thấy: bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên đã tích cực thỏa thuận bồi thường cho bị hại trong đó bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường được số tiền 134.200.000 đồng, phần của bị cáo là 92.200.000 đồng, bị cáo và ông Nguyễn Công T còn đồng ý tiếp tục liên đới bồi thường cho bị hại 415.716.500 đồng; bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi con còn nhỏ có bệnh tự kỷ ở trẻ em; bị cáo từng có thời gian công tác tại Quần đảo Trường Sa – Nhà giàn DK1; bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội nên cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự, căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584; 591, 601 Bộ luật Dân sự, ghi nhận bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự đã thỏa thuận xong trách nhiệm bồi thường trong đó bị cáo và ông Nguyễn Công T tự nguyện đồng ý liên đới bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 549.916.500 đồng, bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường được số tiền 134.200.000 đồng, phần của bị cáo là 92.200.000, ông T đã bồi thường 42.000.000 đồng; bị cáo và ông Nguyễn Công T còn đồng ý tiếp tục liên đới bồi thường cho bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 415.716.500 đồng. Trong đó chi phí điều trị là 225.365.190 đồng; chi phí mua vật dụng phục vụ cho việc điều trị chấn thương là 6.800.000 đồng; chi phí ăn uống, phục hồi sức khỏe là: 33.680.000 đồng; Tổn thất tinh thần 38,5 tháng lương cơ sở là 90.090.000 đồng; Tiền thuê người chăm sóc là 188 ngày x 180.000 đồng =

33.840.000 đồng; Tiền mất thu nhập của bà N trong thời gian chăm sóc bị hại là: 36.141.365 đồng; Chi phí điều trị trong thời gian sắp tới là 124.000.000 đồng.

Xét ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín về việc trường hợp cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản là xe ô tô tải để giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án này thì phía ngân hàng đồng ý tuy nhiên tiền xử lý phương tiện đề nghị ưu tiên thanh toán cho ngân hàng trước, phần còn lại cơ quan tiến hành tố tụng xử lý để giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án. Thấy rằng việc thế chấp xe ô tô Biển kiểm soát 71H – 006.68 có đăng ký giao dịch bảo đảm nên phát sinh hiệu lực đối kháng, tại khoản 3 Điều 47 Luật Thi hành án dân sự thì “trường hợp xử lý tài sản cầm cố, thế chấp mà bên nhận cầm cố, thế chấp không phải là người được thi hành án thì người nhận cầm cố, thế chấp được ưu tiên thanh toán trước khi thanh toán các khoản theo quy định tại Điều này”. Do đó, vấn đề này sẽ được thực hiện ở giai đoạn thi hành án nếu có phát sinh.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long) đã trả cho bị hại một xe đạp điện màu sơn đỏ, đã qua sử dụng và một kẹp tóc màu trắng hình bông hoa 05 cánh là phù hợp nên ghi nhận; cần trả lại cho bị cáo 01 (một) Giấy phép lái xe số 770161000811, hạng D mang tên Lâm Nguyễn Tài L; Tiếp tục tạm giữ một xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H - 006.68, giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật phương tiện 71H - 006.68 để đảm bảo thi hành án.

[8] Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt là thỏa đáng, đề nghị giải quyết các vấn đề khác là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Do có trách nhiệm bồi thường thiệt hại nên bị cáo và ông Nguyễn Công T phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Lâm Nguyễn Tài L phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lâm Nguyễn Tài L 01 (Một)

năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 28/9/2025.

Giao bị cáo Lâm Nguyễn Tài L cho Ủy ban nhân dân xã Phước Hải, Thành phố Hồ Chí Minh cùng gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự; Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các Điều 357, 584, 585, 586, 590, 601; Điều 288 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận bị cáo Lâm Nguyễn Tài L và ông Nguyễn Công T tự nguyện đồng ý liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại Trần Bảo N và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Minh N cùng bà Văn Thúy N số tiền 549.916.500 đồng trong đó tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại là 90.090.000 đồng; chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, tiền thuê người chăm sóc bị hại mà người đại diện hợp pháp bỏ ra, thu nhập thực tế bị mất của người đại diện hợp pháp do chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị là 459.826.500 đồng. Ông Nguyễn Công T và bị cáo Lâm Nguyễn Tài L đã bồi thường được số tiền 134.200.000 đồng. Buộc ông Nguyễn Công T liên đới cùng bị cáo Lâm Nguyễn Tài L tiếp tục bồi thường số tiền 415.716.500đ (Bốn trăm mười lăm triệu bảy trăm mười sáu nghìn năm trăm đồng) cho bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[3] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Lâm Nguyễn Tài L được nhận lại 01 (một) Giấy phép lái xe số 770161000811, hạng D mang tên Lâm Nguyễn Tài L sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tiếp tục tạm giữ một xe ô tô tải Biển kiểm soát 71H - 006.68, Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật phương tiện 71H - 006.68 để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/9/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, tỉnh Vĩnh Long.)

[3] Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Lâm Nguyễn Tài L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Buộc bị cáo Lâm Nguyễn Tài L và bị đơn dân sự Nguyễn Công T phải liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 20.628.500 đ (Hai mươi triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn năm trăm đồng).

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Phước Hải (2b);
- Bị cáo, NTGTT (6b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Lăng